

ĐỀ THI HỌC KÌ II – ĐỀ SỐ 5

MÔN: SINH HỌC 10 – CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

 Mục tiêu

- Ôn tập lý thuyết học kì II của chương trình sách giáo khoa Sinh 10 – Chân trời sáng tạo.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Sinh học.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của học kì II – chương trình Sinh 10.

A. Phần trắc nghiệm (7 điểm)

Câu 1: Chất ức chế sinh trưởng vi sinh vật nào sau đây được sử dụng để thanh trùng nước máy hoặc nước bể bơi?

- A. Iodine B. Formaldehyde C. Phenol D. Clo

Câu 2: Đối tượng nào sau đây không thể nuôi trên môi trường nhân tạo chỉ gồm các chất dinh dưỡng?

- A. Virus B. Nấm men
C. Động vật nguyên sinh D. Vi khuẩn

Câu 3: Nucleocapsid là tên gọi dùng để chỉ:

- A. Phức hợp gồm vỏ capsid và nucleic acid.
B. Các vỏ capsid của virus
C. Bộ gen chứa DNA của virus
D. Bộ gen của RNA của virus

Câu 4: Bao đuôi phage co lại đẩy bộ gene vào tế bào chủ diễn ra ở giai đoạn nào?

- A. Hấp phụ B. Sinh tổng hợp C. Lắp ráp D. Xuyên nhập

Câu 5: Nuôi cấy vi sinh vật trong điều kiện không bổ sung vào môi trường dịch nuôi cấy dinh dưỡng mới và không lấy đi khỏi dịch nuôi cấy các sản phẩm qua nuôi cấy được gọi là:

- A. Nuôi cấy trong môi trường bán tổng hợp
B. Nuôi cấy liên tục
C. Nuôi cấy không liên tục

D. Nuôi cấy trong môi trường tự nhiên

Câu 6: Có 2 tế bào sinh dưỡng của một loài cùng nguyên phân liên tiếp 3 đợt, số tế bào con tạo thành là:

- A. 24 B. 16 C. 8 D. 48

Câu 7: Đa số vi khuẩn và động vật nguyên sinh thuộc nhóm vi sinh vật nào sau đây?

- A. Nhóm ưa trung tính B. Nhóm ưa acid
C. Nhóm ưa kiềm D. Tất cả đều đúng

Câu 8: Phát biểu nào sau đây sai?

- A. Thức ăn chứa nhiều nước rất dễ bị nhiễm vi khuẩn.
B. Vi sinh vật kí ỉnh trên động vật thường thuộc nhóm vi sinh vật ưa lạnh.
C. Trong sữa chua hầu như không có vi sinh vật gây bệnh
D. Bức xạ ánh sáng có thể tiêu diệt hoặc ức chế vi sinh vật.

Câu 9: Bệnh cơ hội xuất hiện ở người bị nhiễm HIV vào giai đoạn nào sau đây?

- A. Giai đoạn sơ nhiễm B. Giai đoạn không triệu chứng
C. Giai đoạn AIDS D. Cả 3 giai đoạn trên.

Câu 10: Phage ở E.coli là virus:

- A. Kí sinh ở vi sinh vật và người.
B. Kí sinh ở vi sinh vật
C. Kí sinh ở vi sinh vật, thực vật, động vật và người
D. Kí sinh ở thực vật, động vật và người.

Câu 11: Hiện tượng virus xâm nhập và gắn bộ gene vào tế bào chủ mà tế bào chủ vẫn sinh trưởng bình thường được gọi là hiện tượng:

- A. Sinh tan B. Tan rã C. Hòa tan D. Tiềm tan

Câu 12: Vi sinh vật kí sinh động vật thuộc nhóm:

- A. Vi sinh vật ưa lạnh B. Vi sinh vật ưa siêu nhiệt
C. Vi sinh vật ưa nhiệt D. Vi sinh vật ưa ấm

Câu 13: Điều nào sau đây không đúng khi nói về độ pH của vi sinh vật?

- A. Vi sinh vật không thể là nhân tố làm thay đổi độ pH ở môi trường sống của vi sinh vật.
B. Con người có thể làm thay đổi độ pH ở môi trường sống của vi sinh vật
C. Dựa vào sự thích nghi với độ pH khác nhau của môi trường sống, người ta chia vi sinh vật thành 3 nhóm chính.

D. Cả B và C.

Câu 14: Đối với sinh vật đơn bào nhân thực, nguyên phân có ý nghĩa

- A. Cơ chế của sinh sản hữu tính
- B. Cơ chế của sinh sản vô tính
- C. Giúp cơ thể sinh trưởng và phát triển
- D. Giúp cơ thể thay thế các mô bị tổn thương

Câu 15: Ở giai đoạn nào người bị nhiễm HIV nhưng kết quả xét nghiệm có thể âm tính (không nhiễm HIV)?

- A. Giai đoạn sơ nhiễm
- B. Giai đoạn biểu hiện triệu chứng AIDS.
- C. Giai đoạn không triệu chứng
- D. Không có giai đoạn nào mà đã nhiễm HIV lại xét nghiệm âm tính.

Câu 16: Một chủng tụ cầu vàng (*Staphylococcus aureus*) được cấy trên 2 môi trường sau:

Môi trường (1) gồm nước, muối khoáng và nước thịt

Môi trường (2) gồm nước, muối khoáng và glucose

Sau khi nuôi ở tủ ấm 37°C một thời gian thì trong môi trường (1) trở nên đục, môi trường (2) vẫn trong suốt. Vì sao vi sinh vật không phát triển trên môi trường (2)?

- A. Nhiệt độ không phù hợp
- B. Thiếu nhân tố sinh trưởng
- C. Thiếu năng lượng
- D. Vì không có nguồn carbon

Câu 17: Hình thức sinh sản phổ biến ở vi khuẩn là:

- A. nội bào tử
- B. ngoại bào tử
- C. phân đôi
- D. nảy chồi

Câu 18: Trong nuôi cấy nấm men rượu ban đầu có số lượng $4 \cdot 10^2$ tế bào, thời gian thế hệ (g) là 120 phút. Vậy số lượng tế bào trong quần thể nấm men rượu sau 24 giờ là:

- A. 1232400
- B. 1228400
- C. 1638400
- D. 1632400

Câu 19: Ở hình thức hóa tự dưỡng, nguồn cung cấp carbon và nguồn cung cấp năng lượng lần lượt là:

- A. Chất vô cơ, chất hữu cơ
- B. Chất hữu cơ, ánh sáng
- C. CO_2 , ánh sáng
- D. CO_2 , chất vô cơ

Câu 20: Một tế bào của người có bộ NST lưỡng bội $2n = 46$ thực hiện giảm phân. Số chormatide có trong một tế bào ở kì đầu II là:

- A. 23
- B. 46
- C. 69
- D. 92

Câu 21: Trong gia đình có thể ứng dụng hoạt động của vi khuẩn lactic để thực hiện những quá trình nào sau đây?

- 1) Làm tương; 3) Muối cà; 5) Làm giấm; 7) Làm sữa chua.
 2) Muối dưa; 4) Làm nước mắm; 6) Làm rượu;
 A. 1, 3, 2, 7 B. 1, 2, 3 C. 2, 3, 7 D. 4, 5, 6, 7

Câu 22: Vì sao khi rửa rau sống nên ngâm nước muối pha trong 5 – 10 phút?

- A. Vì nước muối gây co nguyên sinh vi sinh vật không phân chia được
 B. Vì nước muối làm vi sinh vật phát triển
 C. Vì nước muối gây dẫn nguyên sinh làm cho vi sinh vật bị vỡ ra.
 D. Vì nước muối là vi sinh vật chết lập tức.

Câu 23: Bộ phận nào sau đây không có ở virus?

- A. Protein B. Ribosome C. Một số enzyme D. Nucleic acid

Câu 24: Vì sao vi sinh vật phát triển rất nhanh?

- A. Do có cấu tạo phức tạp, tốc độ sinh sản nhanh.
 B. Do hấp thụ các chất chậm nhưng tốc độ chuyển hóa nhanh.
 C. Do quá trình hấp thụ, chuyển hóa vật chất, năng lượng, sinh tổng hợp diễn ra với tốc độ nhanh.
 D. Do quá trình hấp thụ, chuyển hóa vật chất, năng lượng chậm nhưng quá trình sinh tổng hợp diễn ra với tốc độ nhanh.

Câu 25: Xét trên nhu cầu oxy đối với cơ thể, vi sinh vật nào sau đây có lối sống khác với các vi sinh vật còn lại?

- A. Tảo đơn bào B. Trùng giày
 C. Vi khuẩn methane D. Vi khuẩn acetic

Câu 26: Nguyên nhân nào sau đây khiến virus cúm dễ phát sinh ra những chủng virus mới?

- A. Vật chất di truyền của chúng là DNA.
 B. Chúng có nhiều loại vật chủ khác nhau.
 C. Chúng không có lớp vỏ nên dễ bị đột biến.
 D. Vật chất di truyền của chúng là RNA.

Câu 27: Việc làm tương, nước chấm là ứng dụng quá trình phân giải của vi sinh vật trên nguồn cơ chất nào sau đây?

- A. Lipid B. Lactose C. Polysaccharide D. Protein

